

Số: 10/QĐ-TA

Quỳnh Phụ, ngày 09 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Gien Ny.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 06 tháng 9 năm 2022, đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Lương Văn H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/10/1989; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 106/QĐ-XPHC ngày 27/7/2020 của Công an huyện P xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, đã nộp phạt ngày 28/7/2020

Tiền án: Bản án số 81/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Văn H 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/11/2021, chấp hành xong án phí ngày 17/5/2021.

Nhân thân: Tháng 3/2008 nhập ngũ, tháng 8/2009 xuất ngũ về địa phương. Bản án số 61/2012/HSST ngày 24/11/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt H 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, buộc H phải bồi thường cho chị Vũ Thị N sinh năm 1973, trú tại thôn M, xã T, huyện P 2.000.000 đồng, bồi thường cho ông Vũ Hồng H sinh năm 1959, trú tại thôn L, xã Q, huyện P 1.800.000 đồng, buộc H phải nộp 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 340.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. H kháng cáo. Bản án số 269/2013/HSPT ngày 25/4/2013 của Tòa án nhân dân Tối cao giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với H và phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. H đã nộp 200.000 đồng tiền sung quỹ Nhà nước, phần án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và số tiền nộp sung quỹ Nhà nước còn lại 2.800.000 đồng H được miễn. Về án phí hình sự phúc thẩm không tìm thấy có trong hồ sơ, sổ sách lưu trữ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2015.

Con ông: Lương Văn T và bà Lê Thị N.

(*Lương Văn H vắng mặt tại phiên họp không có lý do*).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn Trọng - Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Thái Bình.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình:* Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy Lương Văn H (người bị đề nghị) là đối tượng nghiện chất ma túy, sử dụng ma túy từ năm 2013. Bản thân H chưa từng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Nay có hành vi sử dụng ma túy Heroin, bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể, mức độ sử dụng 1- 2 lần một ngày; kết quả xét nghiệm xác định Lương Văn H nghiện ma túy Heroin (MOP); lần gần đây nhất H sử dụng ma túy là ngày 14/6/2022.

Xét hành vi của người bị đề nghị chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện P lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn theo quy định của tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện P đề nghị Tòa án nhân dân huyện P xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, địa chỉ: xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đối với Lương Văn H thời hạn từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, đúng đối tượng áp dụng và đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn H với thời hạn từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm

Căn cứ vào ý kiến của Cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

XÉT THẤY:

Người bị đề nghị đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, người bị đề nghị là đối tượng nghiện ma túy, nhưng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Nay tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định người bị đề nghị nghiện ma túy Heroin (MOP).

Hành vi mắc nghiện ma túy của người bị đề nghị gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân H, H nghiện ma túy từ năm 2013, nhận thức rõ tác hại của ma túy, có 01 tiền án và 01 tiền sự về tội “*Trộm cắp tài sản*”, trước đó 2012 cũng đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Như vậy, H là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục cải tạo rất nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục nghiện ma túy. Do vậy, việc đưa vào cơ sở cai nghiện đối với H bắt buộc là cần thiết.

Xét trình tự hồ sơ do cơ quan đề nghị lập đúng quy định tại Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính

Căn cứ vào khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 11, Điều 12, Điều 16, Điều 20, Điều 22, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Căn cứ vào điều 40, điều 41, điều 42, điều 43, điều 54 Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện P, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Lương Văn H; sinh ngày: 13/10/1989; Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Bình tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 09 (chín) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Lương Văn H có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày được thông đạt hợp lệ.

Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Thái Bình có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày 09/9/2022.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an huyện P, tỉnh Thái Bình phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Thái Bình đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:

- VKSND huyện P;
- Phòng Lao động TB&XH huyện P;
- Công an huyện P;
- Ủy ban nhân dân xã N;
- Lương Văn H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)